

Bản án số: 197/2019/HS - ST
Ngày 23 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Văn Ôn

Ông: Lò Văn Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn C. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1990

Tại: Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội A, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn H và con bà: Lò Thị M (Tên gọi khác Cà Thị M); vợ Lò Thị X và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 05/7/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

1. Họ và tên: Phạm Văn M. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1984

Tại: Hải Dương.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn B và con bà: Đàm Thị L; vợ Đào Thị T và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/6/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 75 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 05/7/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong hai ngày 04/7/2019 và 05/7/2019, Lò Văn C đã 02 lần bán trái phép Heroine cho Phạm Văn M để M sử dụng. Cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2019, Lò Văn C từ nhà đi bộ đến khu vực bờ mương thuộc đội 2, xã T, huyện Đ mua 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh với giá 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ), mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi mua được, C mang về nhà và lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại C gói lại bằng mảnh giấy trắng, cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C đang ở khu vực cổng nhà thì Phạm Văn M đến hỏi mua Heroine để sử dụng cho bản thân. C đã bán cho M 01 gói Heroine, được gói ngoài bằng mảnh giấy trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, M mang ra khu vực cánh đồng thuộc đội 2, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên sử dụng hết bằng hình thức hít. Số tiền bán Heroine cho M mà có, C đã mua đồ ăn uống hết

Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 05/7/2019, Lò Văn C tiếp tục đi bộ ra khu vực bờ mương thuộc đội 2, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mua 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh, miệng gói được hơi lửa hàn kín với giá 100.000 đồng của người đàn ông đã bán ma túy cho C hôm trước, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lời. Sau đó, C mang gói Heroine về nhà chia thành 02 phần và đều gói lại bằng mảnh giấy ô ly màu trắng rồi cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc, còn một ít Heroine không gói gì C cất giấu vào trong lỗ gạch dưới chân giường ngủ. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi C đang đứng ở cổng nhà thì Phạm Văn M tiếp tục đến hỏi mua Heroine để sử dụng. C đã bán cho M 02 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy ô ly màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được, M cất giấu 02 gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang đi bộ trên đường thuộc khu vực đội 2, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại túi quần bên trái Phạm Văn M đang mặc 02 gói Heroine đều được gói bên ngoài bằng giấy ô ly màu trắng.

Hồi 20 giờ 05 phút ngày 05/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Lò Văn C đã thu giữ

tại lỗ gạch dưới chân giường ngủ của C 01 cục Heroine và thu giữ tại túi quần sau bên phải C đang mặc 200.000 đồng .

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 05/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và các bản Kết luận giám định số: 759; 760/GĐ - PC09 ngày 13/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Phạm Văn M là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,3 gam; số vật chứng thu giữ của Lò Văn C là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,05 gam.

Tại bản Cáo trạng số 201/CT-VKSDB ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS. Truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; bị cáo Phạm Văn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 0,35 gam heroine (Đã trích 0,11 gam gửi toàn bộ giám định không hoàn lại). Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo Lò Văn C phạm tội mà có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[1.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C: Trong các ngày 04 và 05 tháng 7 năm 2019, bị cáo Lò Văn C đã 02 lần mua Heroine về cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Cụ thể ngày 04/7/2019, bị cáo đã

bán cho bị cáo Phạm Văn M 01 gói Heroine thu được số tiền 100.000 đồng, số tiền này bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Ngày 05/7/2019 bị cáo tiếp tục bán cho Phạm Văn M 02 gói Heroine thu được số tiền 200.000 đồng. Số Heroine còn lại có khối lượng 0,05 gam bị cáo cất giấu tại chỗ ở của mình thì bị Công an huyện Điện Biên thu giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp số vật chứng thu giữ của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo M và các chứng cứ khác. Bị cáo đã cất giấu trong nhà 0,05 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán, bị cáo đã bán cho bị cáo M 0,3 gam Heroine nên bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng Heroine là 0,35 gam. Bị cáo đã 02 lần bán Heroine cho bị cáo Phạm Văn M vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS.

[1.2] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn M: Bị cáo M đã 02 lần mua Heroine của bị cáo C, tuy nhiên số Heroine bị cáo mua của bị cáo C vào ngày 04/7/2019, bị cáo đã sử dụng hết nên không có căn cứ xác định được khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ trong lần này. Ngày 05/7/2019, bị cáo Phạm Văn M đã mua 02 gói Heroine của bị cáo Lò Văn C mục đích để sử dụng, khi bị cáo đang trên đường thuộc đội 02, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Với khối lượng 0,3 gam Heroine bị cáo mua của bị cáo C với mục đích để sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn C sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, bản thân học hết lớp 9 thì bỏ học. Ngày 15/7/2014, Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 tháng tù về tội đánh bạc. Ngày 29/8/2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án nên bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích. Bị cáo Phạm Văn M sinh ra tại Hải Dương. Ngày 13/6/2007, Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 75 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt tạm giam 31/3/2007. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được trả tự do ngay tại phiên tòa, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án nên bị cáo cũng đã đương nhiên được xóa án tích.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng

như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để các bị cáo có thời gian suy nghĩ đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251/BLHS, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 0,35 gam heroine (Đã trích 0,11 gam gửi toàn bộ giám định không hoàn lại) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Nội dung khác: Trong quá trình điều tra bị cáo C đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

[9.1] Số tiền 300.000 đồng bị cáo Lò Văn C đã 02 lần bán Heroine cho bị cáo Phạm Văn M (Đã thu 200.000 đồng) đây là tiền do bị cáo C phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106/BLTTHS

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Đối với bị cáo Lò Văn C.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Đối với bị cáo Phạm Văn M

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Lò Văn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"
- Bị cáo Phạm Văn M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 05/7/2019.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn M 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 05/7/2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,35 gam heroine (Đã trích 0,11 gam gửi toàn bộ giám định không hoàn lại)

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo Lò Văn C (Đã thu 200.000 đồng chưa thu 100.000 đồng)

(Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 25/9/2019)

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/10/2019).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp; T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

